

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
1	Yêu cầu về hàng hóa dự thầu		
1.1	Phạm vi cung cấp: Nêu rõ tên hàng hóa dự thầu, số lượng, ký mã hiệu hàng hóa, hãng sản xuất, nước sản xuất.	Có phạm vi cung cấp đáp ứng yêu cầu tại chương IV - E-HSMT	Có phạm vi cung cấp không đáp ứng yêu cầu tại chương IV - E-HSMT
1.2	Chất lượng hàng hóa: Toàn bộ hàng hóa đảm bảo mới 100%, bảo đảm chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất như yêu cầu tại Khoản 1.2, Mục 1, chương V của E-HSMT.	Văn bản cam kết đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Văn bản cam kết không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT
1.3	Yêu cầu về đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ, xuất xứ.		
1.3.1	Hàng hóa dự thầu phải đáp ứng yêu cầu về tính hợp lệ và đảm bảo được lưu hành hợp pháp tại Việt Nam phù hợp theo quy định tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 và Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 (đối với các hàng hóa là trang thiết bị y tế)	Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng
1.3.2	Các yêu cầu kỹ thuật chung của hàng hóa dự thầu: - Bảo đảm khả năng cung ứng đầy đủ hàng hóa nếu trúng thầu. Hàng hóa cung cấp đảm bảo yêu cầu về chất lượng. - Đóng gói, vận chuyển: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. - Bảo quản hàng hóa: Theo quy định của nhà sản xuất. - Thực hiện đổi trả 1:1 với trường hợp	Nhà thầu có nội dung cam kết đáp ứng yêu cầu	Cam kết có nội dung không đáp ứng yêu cầu

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
	<p>sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hàng hóa kiểm tra và thử nghiệm không phù hợp với đặc tính kỹ thuật đã chào thầu. + Trường hợp hàng hóa bị lỗi, bị hỏng hoặc có các khuyết tật nảy sinh có thể dẫn đến những bất lợi trong quá trình sử dụng bình thường của hàng hóa do lỗi của nhà thầu hoặc khi có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền. 		
1.3.3	Mô tả chi tiết, đầy đủ và đáp ứng yêu cầu chi tiết về đặc tính, thông số kỹ thuật quy định tại Bảng chi tiết Khoản 1.2, Mục 1, chương V của E-HSMT	Mô tả đầy đủ và đáp ứng yêu cầu chi tiết về đặc tính, thông số kỹ thuật	Không mô tả hoặc mô tả không đầy đủ hoặc có nội dung không đáp ứng yêu cầu chi tiết về đặc tính, thông số kỹ thuật số kỹ thuật
1.3.4	Catalogue, tài liệu kỹ thuật và các tài liệu bổ trợ của hãng sản xuất/hãng chủ sở hữu hàng hóa chứng minh đáp ứng chi tiết về đặc tính, thông số kỹ thuật quy định tại Bảng chi tiết Khoản 1.2, Mục 1, chương V của E-HSMT	Catalogue, tài liệu kỹ thuật và các tài liệu bổ trợ của hãng sản xuất/hãng chủ sở hữu hàng hóa chứng minh đáp ứng chi tiết về đặc tính, thông số kỹ thuật đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1.4	Tính hợp lệ của hàng hóa		
1.4.1	Hàng hóa tham dự thầu được sản xuất bởi các nhà sản xuất phải đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 13485, ISO 9001 hoặc tương đương đối với từng chủng loại hàng hóa cụ thể theo quy định tại Bảng chi tiết Khoản 1.2, Mục 1, chương V của E-HSMT.	Tài liệu chứng minh đáp ứng yêu cầu E-HSMT	Tài liệu chứng minh không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT
1.4.2	Cam kết cung cấp khi giao hàng: - Bản gốc hoặc bản sao có chứng thực	Nội dung cam kết đáp ứng yêu cầu E-	Nội dung cam kết đáp ứng không

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
	<p>hoặc công chứng: Giấy chứng nhận xuất xứ CO hoặc tài liệu tương đương.</p> <p>- Bản gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc công chứng: Giấy chứng nhận chất lượng CQ hoặc tài liệu tương đương.</p> <p>- Tờ khai Hải quan, danh sách đóng gói, hóa đơn thương mại (Invoice) (có xác nhận sao y của đơn vị nhập khẩu, đối với hàng hóa nhập khẩu)</p> <p>- Tài liệu hướng dẫn sử dụng và bảo trì và hướng dẫn sửa chữa bản tiếng Việt và tiếng Anh khi giao hàng</p>	HSMT	ứng yêu cầu E-HSMT
2	Tiến độ cung cấp hàng hóa, giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa		
2.1	<p>Tiến độ cung cấp hàng hóa: ≤ 2 tháng</p> <p>Tiến độ lắp đặt hàng hóa: ≤ 15 ngày</p>	Có cam kết đáp ứng yêu cầu E-HSMT	Không có cam kết đáp ứng yêu cầu E-HSMT
2.2	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, hàng hóa.	<p>Đề xuất giải pháp cung cấp hàng hóa phù hợp khả thi (tối thiểu gồm: đề xuất hàng hóa cung ứng phù hợp, vật tư linh kiện lắp đặt (nếu có), kỹ sư phù hợp tham gia lắp đặt, hướng dẫn, đào tạo, vận chuyển, bảo quản hàng hóa, quy trình lắp đặt của nhà thầu, các yêu cầu về điều kiện lắp đặt, vận hành ...)</p>	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa không phù hợp và hiệu quả.
3	Yêu cầu đối với nhà thầu		
3.1	Nhà thầu đã thực hiện công bố đủ điều kiện sản xuất hoặc mua bán trang thiết bị y tế theo quy định tại Nghị định số	Đáp ứng theo yêu cầu	Không đáp ứng theo yêu cầu

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
	98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế.		
4	Khả năng thích ứng và tác động đối với môi trường		
4.1	Khả năng thích ứng về địa lý	Cam kết hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý.	Văn bản cam kết không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT
4.2	Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết	Cam kết hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động đến môi trường.	Văn bản cam kết không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT
5	Mức độ đáp ứng các yêu cầu bảo hành, bảo trì bảo dưỡng		
5.1	Thời gian bảo hành: theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất nhưng không ít hơn 12 tháng kể từ ngày hàng hoá được bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng.	Nội dung cam kết đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Văn bản cam kết không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT
5.2	<ul style="list-style-type: none"> - Định kỳ thực hiện bảo trì trong thời gian bảo hành: Theo quy định của nhà sản xuất nhưng tối thiểu 03 lần/năm. - Thời gian thực hiện sửa chữa hoặc thay thế hàng hóa có khiếm khuyết trong thời gian bảo hành: Trong vòng 24 giờ sau khi nhận được thông báo hỏng của bên mua (thông báo qua điện thoại, fax hoặc văn bản), bên bán phải cử cán bộ kỹ thuật tới sửa chữa và đưa ra giải pháp xử lý. Trong trường hợp nhà thầu không khắc phục được ngay hỏng hóc của hàng hóa thì phải có biện pháp thay thế tạm thời trong vòng 72 giờ để hệ thống hoạt động bình thường, không ảnh hưởng tới hoạt động của Trường. Trường hợp nhà thầu không đáp ứng được việc bảo hành thì Chủ đầu tư có 	Nhà thầu phải có văn bản thuyết minh phù hợp yêu cầu	Văn bản không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
	quyền thuê nhà thầu khác thực hiện. Toàn bộ kinh phí thuê do nhà thầu chi trả.		
5.3	Có danh sách công việc bảo dưỡng theo khuyến cáo Nhà sản xuất.	Có danh sách công việc bảo dưỡng theo khuyến cáo Nhà sản xuất.	Không có danh sách công việc bảo dưỡng theo khuyến cáo Nhà sản xuất.
5.4	Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao và phụ tùng thay thế tối thiểu: 8 năm và không thay đổi giá ít nhất 5 năm sau bảo hành.	Văn bản cam kết đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Văn bản cam kết không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT
	KẾT LUẬN	ĐẠT <i>(Khi tất cả các tiêu chí được đánh giá là “Đạt”).</i>	KHÔNG ĐẠT <i>(Khi có bất kỳ 01 tiêu chí được đánh giá là “Không đạt”).</i>

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.